TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **49**/2018/QĐST-HNGĐ	*Định Quán, ngày 14 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 58/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Sằn Lệ H**, sinh năm 1979

Nơi cư trú: 56 phố 1, ấp 4, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: **Anh Phún Nhộc Ô**, sinh năm 1979

Nơi cư trú: 56 phố 1, ấp 4, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Sằn Lệ H và anh Phún Nhộc Ô.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H, anh Ô có 02 con chung là cháu Phún Chanh T, sinh ngày 27/02/1999 và cháu Phún Mỹ L, sinh ngày 15/9/2003. Cháu T đã thành niên và có khả năng lao động nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn, chị H, anh Ô thỏa thuận giao cháu L cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Anh Ô cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Khi ly hôn, pháp luật vẫn bảo hộ mọi quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung (quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; quyền thay đổi

người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con…)

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của bộ luật Dân sự nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Chị H, anh Ô tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H, anh Ô không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Sằn Lệ H tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 004692 ngày 24/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự ;
- VKSND huyện Định Quán;
- UBND xã Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Mạnh Cường

Nơi nhận:
- Đương sự ;
- VKSND huyện Định Quán;
- UBND xã Phú Ngọc, huyện Định Quán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Mạnh Cường